TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số: **28**/2023/QĐST-DS	*Kbang, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào các Điều 212 và 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

-Căn cứ vào biên bản hoà giải trình ngày 15/12/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải trình về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải trình, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Hoàng Thị Nhật H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Phan Văn T, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo yêu cầu của nguyên đơn chị Phạm Hoàng Thị Nhật H thì bị đơn vợ chồng ông Phan Văn T và bà Hoàng Thị T1 thừa nhận nợ và chấp nhận trả cho chị H số tiền nợ là 300.000.000 đồng *(ba trăm triệu đồng*). Việc trả nợ thực hiện làm 02 lần bằng tiền mặt, thời gian và phương thức trả nợ, cụ thể:

-Vào ngày 23/12/2023, vợ chồng ông T, bà T1 phải trả cho chị H 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

-Vào ngày 23/01/2024, vợ chồng ông T, bà T1 phải trả cho chị H 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) còn lại.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi ông T và bà T1 thi hành án xong khoản tiền trên thì Hng tháng ông T và bà T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 7.500.000 đồng, bị đơn vợ chồng ông T và bà T1 tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn chị Phạm Hoàng Thị Nhật H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 7.500.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003562 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
-TA tỉnh Gia Lai**;**
-VKS huyện Kbang;
-THA huyện Kbang**;**
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nguyên